



TRACODI

Số: 340/2020/CV-TCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2020
Ho Chi Minh City, July 29th, 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN DISCLOSURE OF INFORMATION

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Security Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

Tên tổ chức/ *Organization name:* Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải/ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol:* TCD

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 89 Cách Mạng Tháng Tám, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM/
89 Cach Mang Thang Tam, Ben Thanh Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ *Tel:* (84 28) 38330314 - 38330315 - 38330316 Fax: (84 28) 38330317

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:* Ông (Mr.) Nguyễn Thanh Hùng

Chức vụ/ *Position:* Người đại diện theo pháp luật kiêm Phó Tổng Giám đốc/ *Legal representative and General Director.*

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: *Periodic* *Irregular* *24 hours* *On demand*

Nội dung thông tin công bố/ *Content of Information disclosure:*

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải công bố thông tin Giải trình chênh lệch kết quả hoạt động kinh doanh trong Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất quý 2 năm 2020 so với quý 2 năm 2019./ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company announces statement on 2Q2020 results compared to 2Q2019 results.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website/ *This information published on the Company website at <http://www.tracodi.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh>.*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Lưu: HĐQT, P. HTKD/
Archive BSD, IRD.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
LEGAL REPRESENTATIVE**

**TỔNG GIÁM ĐỐC/
GENERAL DIRECTOR**



Nguyễn Thanh Hùng



**Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ký ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty TRACODI xin giải trình với Quý Sở, Quý Ủy ban về chênh lệch lợi nhuận sau thuế trong BCTC riêng và hợp Nhất năm Quý 2/2020 so với Quý 2 năm 2019 như sau:

ĐVT : đồng

STT	Loại báo cáo tài chính (" BCTC ")	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			
		Quý 2 Năm 2020	Quý 2 Năm 2019	Chênh lệch (1) so với (2)	Tỷ lệ Chênh lệch (1) so với (2)
		(1)	(2)	(3) = (1) - (2)	(4) = (3)/(2)*100
1	BCTC Riêng	14.675.063.401	20.445.290.416	(5.770.227.015)	-28,22%
2	BCTC Hợp nhất	21.516.353.409	29.266.191.303	(7.749.837.894)	-26,48%

I. BCTC Riêng Quý 2 năm 2020

Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2020 đạt 14,6 tỷ đồng, giảm 5,7 tỷ đồng tương ứng giảm 28,22% so với cùng kỳ năm 2019 là do như sau

1. Lợi nhuận gộp bán hàng

ĐVT : đồng

Chỉ tiêu	Quý 2 Năm 2020 (1)	Quý 2 Năm 2019 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
Lợi nhuận gộp bán hàng	21.985	34.356	(12.372)	-36,01%

Lợi nhuận gộp Quý 2/2020 đạt 21,9 tỷ thấp hơn Quý 2/2019 là 12,37 tỷ đồng, tương ứng giảm 36,01% là do trong Quý 2/2020 sản lượng DT Xây lắp đạt 155,6 tỷ đồng, thấp hơn 31,12 tỷ đồng, tương ứng giảm 16,7% so với Quý 2/2019. Nguyên nhân do ảnh hưởng Covid 19 việc thi công các Dự án chậm so với Kế hoạch tiến độ thi công,

2. Hoạt động kinh doanh Tài chính

ĐVT : đồng

Chỉ tiêu	Quý 2 Năm 2020 (1)	Quý 2 Năm 2019 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
- Hoạt động kinh doanh Tài chính	15.101	(3.674)	18.775	
+ Doanh thu tài chính	31.725	1.889	29.836	1579,40%
+ Chi phí tài chính	16.624	5.563	11.061	198,83%

Hoạt động kinh doanh Tài chính Quý 2/2020 là 15,1 tỷ đồng, tăng cao hơn Quý 2/2019 là 18,77 tỷ đồng là do trong Quý 2/2020 Công ty có khoản lợi nhuận từ các Hợp đồng Hợp tác kinh doanh trong 6 tháng đầu 2020 là 28,1 tỷ đồng.

3. Chi phí Quản lý doanh nghiệp

ĐVT : đồng

Chỉ tiêu	Quý 2 Năm 2020 (1)	Quý 2 Năm 2019 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
Chi phí Quản lý DN	20.310	6.076	14.234	234,26%
Thuế TNDN	2.920	4.723	(1.803)	-38,17%

Chi phí Quản lý doanh nghiệp Quý 2/2020 nhiều hơn 14,2 tỷ đồng tương ứng tăng 234,26% so với cùng kỳ 2019, là do trong Quý 02/2020 Công ty đã trích lập dự phòng 12,8 tỷ đồng,

II. BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2020

Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2020 đạt 21,5 tỷ đồng, giảm 7,7 tỷ đồng tương ứng giảm 26,48% so với cùng kỳ năm 2019 là do ảnh hưởng của một số chỉ tiêu sau :

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Quý 2 Năm 2020 (1)	Quý 2 Năm 2019 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
1./ Doanh thu Tài chính	28.944	133	28.811	21671,26%
2./ Chi phí Tài chính	21.629	6.186	15.444	249,66%
3./ Chi phí bán hàng	21.768	15.223	6.545	42,99%
4./ Chi phí QLDN	31.349	17.614	13.735	77,98%

Do ảnh hưởng của của Dịch Covid 19 việc xuất khẩu hàng hóa và đưa lao động ra nước ngoài bị ngưng trệ, cho nên sự đóng góp của các đơn vị thành viên về Công ty mẹ không được tốt so với cùng kỳ năm 2019, trong đó có 02 mảng kinh doanh chính bị ảnh hưởng giảm lợi nhuận là:

- Hoạt động SXKD tinh bột Lợi nhuận âm 7,7 tỷ đồng cao hơn Quý 2/2019 là 5,2 tỷ đồng tương ứng tăng 203,85%.

- Hoạt động Xuất khẩu lao động. Lợi nhuận Quý 2 năm 2020 âm 1 tỷ đồng cao hơn Quý 2/2019 là 1,7 tỷ đồng, tương ứng tăng 237,17%,

Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban Chứng khoán và Sở giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng cảm ơn .

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu : KT, HTKD

